

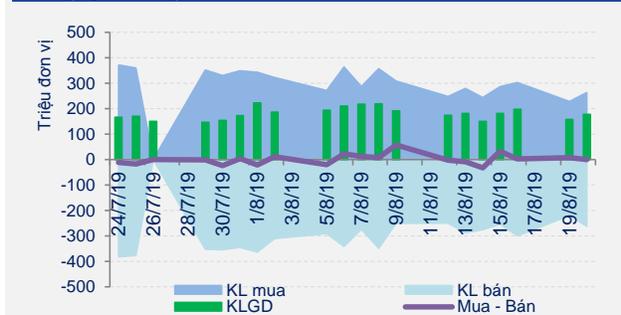
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/8/2019

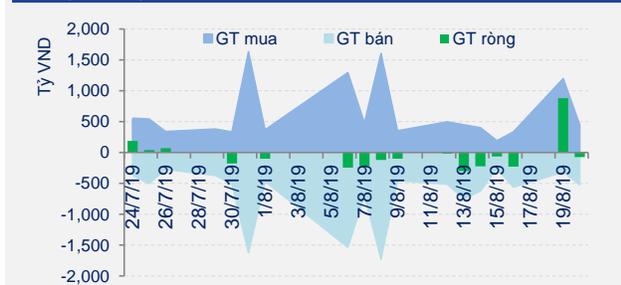
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	984.67	102.98
% Thay đổi	↑ 0.37%	↑ 0.39%
KLGD (CP)	177,266,657	32,386,002
GTGD (tỷ đồng)	4,111.82	377.01
Tổng cung (CP)	262,721,130	53,956,800
Tổng cầu (CP)	262,897,300	51,918,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,051,334	842,671
KL mua (CP)	9,108,349	182,120
GTmua (tỷ đồng)	447.57	2.80
GT bán (tỷ đồng)	524.16	16.77
GT ròng (tỷ đồng)	(76.58)	(13.97)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.56%	12.5	2.4	3.2%
Công nghiệp	↑ 0.23%	15.1	3.2	33.2%
Dầu khí	↑ 0.24%	19.7	2.5	3.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.29%	18.1	4.7	6.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.28%	13.3	2.5	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.14%	20.5	5.9	9.7%
Ngân hàng	↑ 0.20%	11.3	2.2	13.3%
Nguyên vật liệu	↓ -0.19%	13.9	1.7	7.1%
Tài chính	↑ 0.68%	21.9	4.0	21.2%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.06%	15.0	3.1	2.6%
VN - Index	↑ 0.37%	16.5	3.9	105.9%
HNX - Index	↑ 0.39%	9.3	1.7	-5.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản có sự cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,64 điểm (+0,37%) lên 984,67 điểm; HNX-Index tăng 0,39 điểm (+0,38%) lên 102,98 điểm. Thanh khoản được cải thiện so với phiên đầu tuần nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.558 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 210 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.447 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 252 mã tăng, 120 mã tham chiếu, 225 mã giảm. Thị trường duy trì được sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với một lực cầu yếu và vẫn tập trung ở nhóm vốn hóa lớn, áp lực trong cả phiên là không mạnh giúp các chỉ số duy trì được sắc xanh đến hết phiên. Các trụ cột đã nâng đỡ thị trường có thể kể đến như VHM (+3%), GAS (+1,2%), MWG (+1,8%), NVL (+1,4%), VRE (+0,8%), VCB (+0,1%), CTG (+0,5%), BID (+0,3%), MBB (+0,5%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn khá nhiều trụ cột kết phiên trong sắc đỏ như VIC (-0,7%), MSN (-1,2%), VNM (-0,4%), BVH (-0,9%), HPG (-0,7%)... Nhóm cổ phiếu bất động sản và khu công nghiệp tiếp tục là điểm sáng của thị trường với nhiều mã tăng tốt như DIG (+6,7%), HDC (+1,7%), HDG (+1,4%), LDG (+0,7%), LCG (+1,2%), NTL (+0,4%), NDN (+2,7%), NTC (+1,3%), TIP (+6,8%), SZL (+4,9%), SZC (+5,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường duy trì được đà tăng nhẹ trong phiên hôm nay với việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng kháng cự ngắn hạn 981 điểm (MA20). Thanh khoản cũng có sự cải thiện, tuy nhiên vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Nhìn trên các chỉ báo kỹ thuật khác có thể thấy là tình hình đang dần có những cải thiện như: RSI đã vượt qua được ngưỡng trung tính 50 điểm và MACD đang thu hẹp dần khoảng cách với đường tín hiệu và có thể sẽ cắt lên trong các phiên tiếp theo. Ở góc nhìn tiêu cực, khối ngoại bán ròng trên hai sàn với khoảng 90 tỷ đồng và các hợp đồng tương lai VN30 giảm trở lại trong phiên hôm nay, qua đó nới rộng basis âm lên khoảng 12-15 điểm cho thấy nhà đầu tư chưa thật sự tin vào đà tăng của thị trường. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng thị trường có thể vẫn duy trì được đà tăng với thanh khoản thấp trong phiên tiếp theo. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm nhẹ nhằm tiến gần ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 990 điểm tương ứng với đỉnh tháng 5/2019. Nhà đầu tư chưa nên vội vàng giải ngân với các vị thế ngắn hạn trong giai đoạn này, cơ cấu danh mục sang các mã trung và dài hạn có nền tảng cơ bản tốt nên được ưu tiên.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **20/8/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index duy trì được sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay. Chỉ số đạt mức thấp nhất trong phiên vào gần trưa tại 981,75 điểm và mức cao nhất trong phiên vào gần cuối phiên tại 985,35 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay vẫn thấp. Kết phiên, VN-Index tăng 3,64 điểm (+0,37%) lên 984,67 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 2.500 đồng, GAS tăng 1.200 đồng, MWG tăng 2.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với mức cao nhất trong phiên vào phiên sáng tại 103,2 điểm. Cũng có thời điểm vào khoảng 9h30, chỉ số giảm nhẹ xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 102,55 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,39 điểm (+0,38%) lên 102,98 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 200 đồng, PVS tăng 400 đồng, VCS tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG giảm 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 76,63 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,1 triệu cổ phiếu. VJC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 97,2 tỷ đồng tương ứng với 748 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 41,3 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 78,9 tỷ đồng tương ứng với 656 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 661 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,4 tỷ đồng tương ứng với 307 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là ACB với 5,7 tỷ đồng tương ứng với 255 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HHP là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 584 triệu đồng tương ứng với 48,8 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Việt Nam đứng thứ 9 châu Á - Thái Bình Dương về cạnh tranh phát triển trung tâm dữ liệu

Theo báo cáo Chỉ số cạnh tranh của Trung tâm dữ liệu của 2019 Cushman & Wakefield ra mắt ngày 19/8, Đông Nam Á sẽ là khu vực phát triển nhanh nhất về các trung tâm dữ liệu trong 5 năm tới, với tốc độ tăng trưởng gộp hàng năm dự kiến (CAGR) là 13% từ năm 2019 đến 2024.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ 5 liên tiếp và chỉ số hiện đã vượt qua được ngưỡng 981 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 121 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 981 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 971 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bear market) với ngưỡng hỗ trợ tại 954 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm nhẹ nhằm tiến gần ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 990 điểm tương ứng với đỉnh tháng 5/2019.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ 3 liên tiếp và chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 103,5 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh cải thiện và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 26 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 103,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104,2 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 105,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/8, HNX-Index có thể tiếp tục tăng nhẹ với mục tiêu là ngưỡng kháng cự quanh 103,5 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

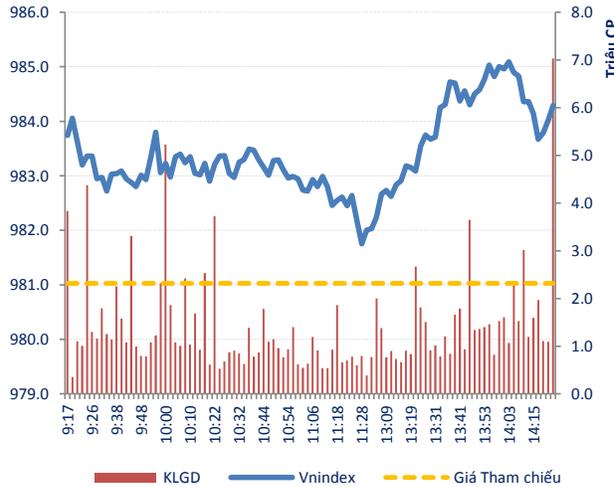
Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 41,4 - 42,1 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 90.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 340.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng	Ngày 20/8, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.120 đồng (giảm 2 đồng).

TIN QUỐC TẾ

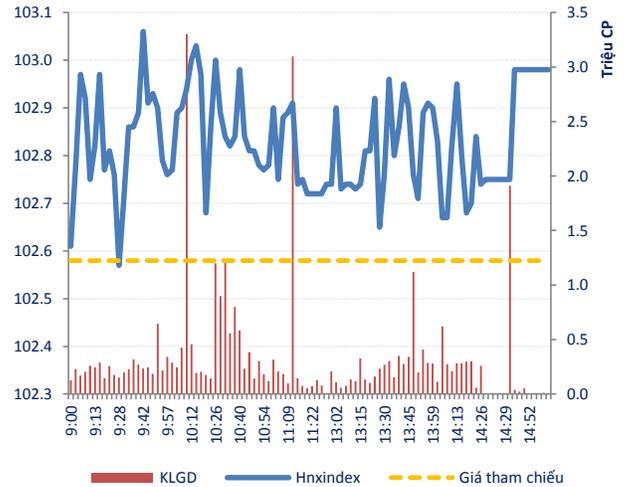
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,45 USD/ounce tương ứng 0,03% xuống mức 1.511,15 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,071 điểm tương ứng với 0,07% lên 98,292 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1075 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2088 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 106,44 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,17 USD/thùng tương ứng 0,3% lên mức 56,31 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/8, chỉ số Dow Jones tăng 249,78 điểm tương ứng 0,96% lên 26.135,79 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 106,82 điểm tương ứng 1,35% lên 8.002,81 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 34,97 điểm tương ứng 1,21% lên 2.923,65 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



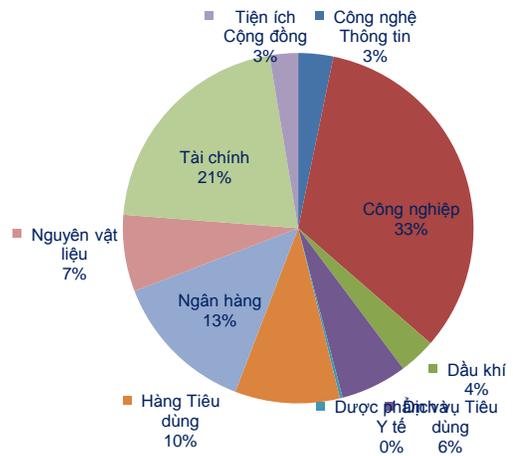
KLGD và HNX-Index trong phiên



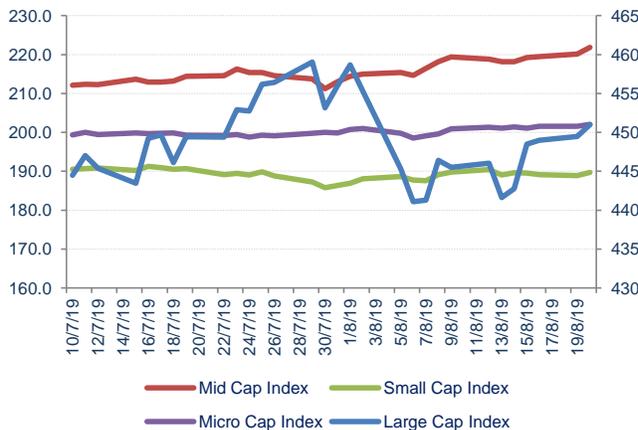
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



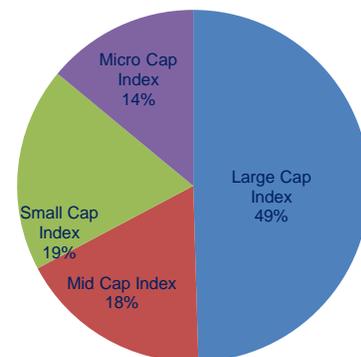
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRC	797,765	HPG	1,797,630
2	VNM	656,430	VJC	747,730
3	KBC	552,970	ITA	702,250
4	PLX	283,090	VRE	450,960
5	GEX	212,090	VCB	216,090

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HHP	48,800	PVS	307,050
2	NDN	18,600	ACB	255,000
3	NBC	17,700	IDJ	84,800
4	NRC	9,600	TXM	49,800
5	NAG	6,300	VCS	27,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	25.70	25.60	↓ -0.39%	21,104,410
GEX	20.20	20.10	↓ -0.50%	15,676,184
TCB	21.55	21.55	→ 0.00%	5,962,680
HPG	23.05	22.90	↓ -0.65%	5,240,700
EIB	17.40	17.40	→ 0.00%	5,112,660

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OCH	7.90	7.90	→ 0.00%	6,695,652
SHB	6.30	6.20	↓ -1.59%	6,238,858
PVS	20.60	21.00	↑ 1.94%	2,470,446
ACB	22.00	22.20	↑ 0.91%	1,318,890
NDN	18.30	18.80	↑ 2.73%	1,095,950

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CFPT1903	12.10	13.10	1.00	↑ 8.26%
FUCVREIT	6.15	6.58	0.43	↑ 6.99%
DPG	49.10	52.50	3.40	↑ 6.92%
SVT	6.80	7.27	0.47	↑ 6.91%
RIC	4.81	5.14	0.33	↑ 6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
IDJ	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
CVN	11.00	12.10	1.10	↑ 10.00%
CMC	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%
MBG	10.80	11.80	1.00	↑ 9.26%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1901	1.15	1.06	-0.09	↓ -7.83%
VPK	3.49	3.25	-0.24	↓ -6.88%
PTL	3.50	3.26	-0.24	↓ -6.86%
FTM	19.10	17.80	-1.30	↓ -6.81%
DTT	12.65	11.80	-0.85	↓ -6.72%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RCL	20.00	15.80	-4.20	↓ -21.00%
ACM	0.50	0.40	-0.10	↓ -20.00%
SDG	36.00	32.40	-3.60	↓ -10.00%
KTS	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
ALT	17.90	16.20	-1.70	↓ -9.50%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	21,104,410	3.0%	311	82.3	2.4
GEX	15,676,184	3250.0%	1,849	10.9	1.4
TCB	5,962,680	16.7%	2,518	8.6	1.3
HPG	5,240,700	19.3%	2,898	7.9	1.4
EIB	5,112,660	2.9%	362	48.1	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OCH	6,695,652	-0.1%	(3)	-	1.3
SHB	6,238,858	11.9%	1,669	3.7	0.4
PVS	2,470,446	8.9%	2,345	9.0	0.8
ACB	1,318,890	25.7%	3,438	6.5	1.2
NDN	1,095,950	14.3%	1,937	9.7	1.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DPPT190	↑ 8.3%	N/A	N/A	N/A	N/A
UCVREI	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
DPG	↑ 6.9%	10.7%	2,419	21.7	3.3
SVT	↑ 6.9%	3.8%	479	15.2	0.6
RIC	↑ 6.9%	-6.7%	(869)	-	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	↑ 12.5%	-4.0%	(401)	-	0.1
IDJ	↑ 10.0%	17.1%	1,553	2.8	0.4
CVN	↑ 10.0%	32.8%	3,891	3.1	0.9
CMC	↑ 9.7%	-1.3%	(163)	-	0.6
MBG	↑ 9.3%	3.5%	406	29.1	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRC	797,765	23.9%	4,758	3.3	0.8
VNM	656,430	38.3%	6,060	20.5	7.6
KBC	552,970	8.7%	1,846	8.5	0.8
PLX	283,090	17.1%	3,417	18.3	3.7
GEX	212,090	10.9%	1,849	10.9	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HHP	48,800	9.1%	1,043	11.5	1.1
NDN	18,600	14.3%	1,937	9.7	1.4
NBC	17,700	13.7%	1,719	3.5	0.5
NRC	9,600	31.3%	5,434	4.5	1.5
NAG	6,300	6.4%	875	5.8	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	404,858	4.4%	1,454	83.2	4.9
VHM	290,403	31.3%	4,770	18.2	5.5
VCB	285,213	25.2%	4,731	16.3	3.7
VNM	216,627	38.3%	6,060	20.5	7.6
GAS	197,137	27.1%	6,517	15.8	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,993	25.7%	3,438	6.5	1.2
VCS	14,081	44.0%	8,055	11.1	4.6
VCG	11,617	8.1%	1,415	18.6	1.8
PVS	10,037	8.9%	2,345	9.0	0.8
PVI	9,129	10.9%	3,317	11.9	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVG	3.19	6.0%	546	4.6	0.3
CMG	3.06	9.0%	1,640	25.2	2.8
VNE	2.49	-2.4%	(287)	-	0.3
BMI	2.48	6.2%	1,515	18.5	1.2
DRC	2.41	9.9%	1,275	17.2	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KSQ	7.66	1.2%	128	15.6	0.2
L35	5.29	2.2%	319	27.6	0.6
VC1	5.14	7.4%	1,428	9.1	0.7
MCO	4.69	0.2%	30	72.6	0.2
CMC	4.14	-1.3%	(163)	-	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
